

DÂN TỘC Ê ĐÊ



Tên gọi khác: Rađê, Êđê, Kpa, A Dham, Krung, Ktul, Dlie Ruê, Blô, Epan, Mdhur, Bích

Nhóm ngôn ngữ: Malayô - Pôlinêxia

Dân số: 195.000 người.

Cư trú: Sống tập trung ở tỉnh Đắk Lắk, nam tỉnh Gia Lai và miền tây hai tỉnh Khánh Hòa, Phú Yên.

Đặc điểm kinh tế

Người Ê Đê làm rẫy là chính, riêng nhóm Bích làm ruộng nước theo lối cổ sơ, dùng trâu dẫm đất thay việc cày, cuốc đất. Ngoài trồng trọt, đồng bào còn chăn nuôi, săn bắn, hái lượm, đánh cá, đan lát, dệt.

Hôn nhân gia đình

Trong gia đình người Ê Đê, chủ nhà là phụ nữ, theo chế độ mẫu hệ, con cái mang họ mẹ, con trai không được hưởng thừa kế. Đàn ông cư trú trong nhà vợ. Nếu vợ chết và bên nhà vợ không còn ai thay thế thì người chồng phải về với chị em gái mình. Nếu chết, được đưa về chôn cất bên người thân của gia đình mẹ đẻ.

Văn hóa

Người Ê Đê có kho tàng văn học truyền miệng phong phú: thần thoại, cổ tích, ca dao, tục ngữ, đặc biệt là các Khan (trường ca, sử thi) nổi tiếng với Khan Đam San, Khan Đam Kteh Mlan... Đồng bào yêu ca hát và thích tấu nhạc. Nhạc cụ có chiêng, cồng, trống, sáo, khèn, đàn. Đing năm loại nhạc cụ phổ biến của người Ê Đê và được nhiều người yêu thích.

Nhà cửa

Nhà người Ê Đê thuộc loại hình nhà sàn dài. Nhà Ê Đê có những đặc trưng riêng không giống nhà người Chăm và các cư dân khác ở Tây Nguyên. Nhà dài của gia đình lớn mẫu hệ. Bộ khung kết cấu đơn giản. Cái được coi là đặc trưng của nhà Ê Đê là: hình thức của thang, cột sàn và cách bố trí trên mặt bằng sinh hoạt. Đặc biệt là ở hai phần. Nửa đầu cửa chính gọi là Gah là nơi tiếp khách, sinh hoạt chung của cả nhà dài, bếp chủ, ghế khách, ghế chủ, ghế dài (tới 20cm), chiếu ché... nửa còn lại gọi là Ôk là bếp đặt chỗ nấu ăn chung và là chỗ ở của các đôi vợ chồng, chia đôi theo chiều dọc, phần về bên trái được coi là "trên" chia thành nhiều gian nhỏ. Phần về bên phải là hàng lang để đi lại, về phía cuối là nơi đặt bếp...

Mỗi đầu nhà có một sân sà. Sân sà ở phía cửa chính được gọi là sân khách. Muốn vào nhà phải qua sân sà. Nhà càng khá giả thì sân khách càng rộng, kang trang.

Trang phục

Có đầy đủ các thành phần, chủng loại trang phục và phong cách thẩm mỹ khá tiêu biểu cho các dân tộc khu vực Tây Nguyên. Y phục cổ truyền của người Ê Đê là màu chàm, có điểm những hoa văn sắc sỡ. Đàn bà mặc áo, quần váy. Đàn ông đóng khố, mặc áo. Đồng bào ưa dùng các đồ trang sức bằng bạc, đồng, hạt cườm. Trước kia, tục cà răng qui định mọi người đều cắt cụt 6 chiếc răng cửa hàm trên, nhưng lớp trẻ ngày nay không cà răng nữa.

+ Trang phục nam

Nam để tóc ngắn quấn khăn màu chàm nhiều vòng trên đầu. Y phục gồm áo và khố. Áo có hai loại cơ bản:

a) Loại áo dài tay, khoát cổ chui đầu, thân dài trùm hông, xẻ tà. Đây là loại áo khá tiêu biểu cho người Ê Đê qua trang phục nam. Trên nền chàm của thân và ống tay áo ở ngực, hai bên bả vai, cửa tay, các đường viền cổ, nơi xẻ tà gấu

áo được trang trí và viền vải đỏ, trắng. Đặc biệt là khu giữa ngực áo có mảng sọc ngang trong bố cục hình chữ nhật tạo vẻ đẹp, khỏe. Loại thứ hai:

b) Loại áo dài (quá ngắn), khoét cổ, ống tay bình thường không trang trí như loại áo ngắn trên,... Khó có nhiều loại và được phân biệt ở sự ngắn dài có trang trí hoa văn như thế nào. Đẹp nhất là các loại kệt, dơi, đêch, piêk, còn các loại bong và bải là loại khổ thường. Áo thường ngày ít có hoa văn, bên cạnh các loại áo trên còn có loại áo cộc tay đến khuỷu, hoặc không tay. Áo có giá trị nhất là loại áo Kệt của những người quyền quý có dải hoa văn "đại bàng đang cánh", ở dọc hai bên nách, gấu áo phía sau lưng có đính hạt cườm. Nam giới cũng mang hoa tai và vòng cổ.

+ Trang phục nữ

Phụ nữ Ê Đê để tóc dài buộc ra sau gáy. Họ mang áo váy trong trang phục thường nhật. Áo phụ nữ là loại áo ngắn dài tay, khoét cổ (loại cổ thấp hình thuyền) mặc kiểu chui đầu. Thân áo dài đến hông khi mặc cho ra ngoài váy. Trên nền áo màu chàm các bộ phận được trang trí là: cổ áo lan sang hai bên bờ vai xuống giữa cánh tay, cửa tay áo, gấu áo. Đó là các đường viền kết hợp với các dải hoa văn nhỏ bằng sợi màu đỏ, trắng, vàng. Cái khác của trang phục áo nữ Ê Đê khác Gia rai về phong cách trang trí là không có đường ở giữa thân áo. Cùng với áo là chiếc váy mở (tấm vải rộng làm váy) quấn quanh thân. Cũng trên nền chàm váy được gia công trí các sọc nằm ngang ở mép trên, mép dưới và giữa thân bằng chỉ các màu tương tự như áo. Đồ án trang trí tập trung hơn ở mép trên và dưới thân váy. Có thể đây cũng là phong cách hơi khác Gia Rai. Váy có nhiều loại phân biệt ở các dải hoa văn gia công nhiều hay ít. Váy loại tốt là myêng đêch, rồi đến myêng đrai, myêng piêk. Loại bình thường mặc đi làm rẫy là bong. Hiện nay nữ thanh niên thường mặc váy kín. Đêch là tên gọi mảng hoa văn chính ở gấu áo. Ngoài ra phụ nữ còn có áo lót cộc tay (áo yếm). Xưa họ để tóc theo kiểu búi tó và đội nón duôn bai. Họ mang đồ trang sức bằng bạc hoặc đồng. Vòng tay thường đeo thành bộ kép nghe tiếng va chạm của chúng vào nhau họ có thể nhận ra người quen, thân.